

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày 08/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Nghiến và ông Cà Văn Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: Lường Văn T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 01/01/2000, tại huyện M, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản B, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lường Văn Đ; sinh năm 1960 và con bà Quảng Thị Đ; sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2022 đến ngày 16/02/2022, bị tạm giam từ ngày 16/02/2022 cho đến nay; bị cáo được trích xuất áp giải và có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo có bà: Lường Thị Thơm - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/02/2022, Lường Văn T đi bộ từ nhà ở bản B, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; đến bản T, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên để đón xe khách đi làm thuê. Tại đây bị cáo đã gặp và mua được một gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) của một người đàn ông không quen biết đang đứng ven đường. Sau khi mua được Heroine, Lường Văn T cho gói Heroine vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi cất giấu ở túi quần bên trái đang mặc trên người. Sau đó T đón xe khách Dự Thuần mang biển kiểm soát 27B-000.99

chạy tuyến Điện Biên - Hải Phòng để đi làm thuê; T nằm ở giường số 5 tầng 2. Đến hồi 21 giờ 50 phút cùng ngày khi xe đi đến khu vực bản Lạ, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác công an huyện Tuần Giáo phối hợp với tổ công tác theo kế hoạch 1266 Công an tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang thu giữ tại túi quần bên trái của Lường Văn T đang mặc có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng; tổ công tác nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa Lường Văn T cùng vật chứng đưa về Cơ quan điều tra để điều tra, làm rõ.

Sau khi đưa vật chứng về Cơ quan điều tra, Công an huyện Tuần Giáo đã tiến hành mở gói niêm phong có sự chứng kiến của bị cáo: 01 gói giấy bạc được mở ra có chất bột màu trắng nghi Heroine, số chất bột màu trắng nghi Heroine được xác định khối lượng là 0,18 gam. Cơ quan điều tra đã trích 0,06 gam làm mẫu giám định và ra Quyết định trưng cầu giám định số: 26, ngày 10/02/2022. Tại bản Kết luận giám định số: 279/KL-PC09 ngày 15/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn T gửi giám định là chất Ma túy: Loại Heroine.

Tại Cáo trạng số: 36/CT-VKSTG ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; đã truy tố bị cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu một phong bì niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín. Mặt trước gói phong bì có ghi: Vật chứng còn lại của Lường Văn T, có khối lượng 0,12 gam Heroine, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ gói niêm phong cũ dùng để niêm phong vật chứng để tiêu hủy. Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm; vì vậy đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Luận cứ bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xem xét về hoàn cảnh gia đình, nhân thân của bị cáo để đưa ra mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo. Đề nghị không phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 09/02/2022 Lương Văn T bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép trên người 0,18 gam Heroine. Bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng, ngoài ra không còn mục đích nào khác. Nguồn gốc số ma túy thu giữ của T là do Th mua của một người đàn ông không biết rõ lai lịch với giá 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*). Quá trình mở niêm phong để xác định khối lượng ma túy bị cáo đã được chứng kiến và thừa nhận khối lượng ma túy thu giữ được xác định là hoàn toàn chính xác. Hành vi T tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy; hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định, phát triển của xã hội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo: Khối lượng Heroine bị thu giữ của bị cáo là 0,18 gam; nằm trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng; với hành vi và khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; bị cáo được gia đình cho đi học nhưng chỉ học hết lớp 9 thì nghỉ học ở nhà lao động cùng gia đình. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2019. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong những năm qua Nhà nước đã tốn sức người, sức của để phòng chống tệ nạn ma túy; những cuộc tuyên truyền về tác hại ma túy đã đến được với người dân. Nhưng vì bản thân bị cáo không vượt qua được tò mò, cảm dỗ nên đã sử dụng ma túy. Để có ma túy sử dụng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật mua ma túy sử dụng. Qua hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo thiếu ý thức rèn luyện, coi thường pháp luật. Bởi vậy, Hội đồng xét xử cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình, xã hội và cũng là cơ hội để giúp bị cáo cai nghiện ma túy.

[5] Theo khoản 5 Điều 249 BLHS quy định; bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tuyên mức hình phạt đối với bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; Hội đồng xét xử xét thấy về đề nghị mức hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh nhân thân phạm tội của bị cáo đề đưa ra mức án thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, nhưng khi mua bị cáo không hỏi tên tuổi địa chỉ ở đâu nên không có cơ sở xác minh làm rõ, do đó tại vụ án này HĐXX không xem xét.

[9] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng như sau: Đối với 0,12 gam Heroine là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng là vật chứng bị cáo dùng để gói ma túy và 01 vỏ gói niêm phong cũ dùng để niêm phong vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy.

[10] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và bị cáo có đơn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm; vì vậy căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xét thấy bị cáo đủ điều kiện miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Không có ý kiến khiếu nại các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo, tuyên xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn T 01 (Một) năm tù; thời gian thi hành án phạt tù tính từ ngày 10/02/2022.

3. Vật chứng: Tịch thu với 0,12 gam Heroine; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lương Văn T để tiêu hủy.

Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Án phí: Bị cáo Lương Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 08/6/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Trung tâm trợ giúp pháp lý NN tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC, Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV, Công an huyện Tuần Giáo;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Trung tâm trợ giúp PLNN tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nga